

Số: 261/NQ-HĐKĐCLV

Nghệ An, ngày 18 tháng 01 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Ngôn ngữ Anh (chuyên
ngành Tiếng Anh biên - phiên dịch) của Đại học Duy Tân

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 88/QĐ-KĐCLV ngày 26/12/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 91/QĐ-KĐCLV ngày 28/12/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh về việc thành lập Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Ngôn ngữ Anh (chuyên ngành Tiếng Anh biên - phiên dịch) của Đại học Duy Tân, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại phiên họp XX ngày 18/01/2025 của Hội đồng.

QUYẾT NGHỊ:

1. Đoàn đánh giá ngoài thực hiện khảo sát chính thức từ ngày 05 đến ngày 10 tháng 10 năm 2024 và đã tiến hành đánh giá độc lập, khách quan, trung thực, công khai, minh bạch đúng quy trình, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Ngôn ngữ Anh (chuyên ngành Tiếng Anh biên - phiên dịch) của Đại học Duy Tân của Đoàn đánh giá ngoài. Kết luận về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo như sau: số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu”




là 44 tiêu chí trên tổng số 50 tiêu chí, chiếm 88%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (chi tiết trong Phụ lục I).

3. Kiến nghị Đại học Duy Tân tham khảo 11 nhóm khuyến nghị của Hội đồng (chi tiết trong Phụ lục II) và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục của Nhà trường.

4. Căn cứ Điều 23 của Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp quy định về điều kiện công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo, Hội đồng đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh cấp Giấy chứng nhận Kiểm định chất lượng giáo dục cho Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Ngôn ngữ Anh (chuyên ngành Tiếng Anh biên - phiên dịch) của Đại học Duy Tân theo quy định hiện hành.

5. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Ngôn ngữ Anh (chuyên ngành Tiếng Anh biên - phiên dịch) của Đại học Duy Tân được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận Chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục./.

TM. HỘI ĐỒNG 
CHỦ TỊCH

Phạm Lê Cường

ĐO TẠO
 M
 IH
 JNG
 JC
 HOC VINH

Phụ lục I

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NGÀNH NGÔN NGỮ ANH (CHUYÊN NGÀNH
TIẾNG ANH BIÊN - PHIÊN DỊCH) CỦA ĐẠI HỌC DUY TÂN**

(Kèm theo Nghị quyết số **261/NQ-HĐKĐCLV** ngày **18/01/2025** của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Mức đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Mức đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1	3.67	3.67	2	67	Tiêu chuẩn 7	4.20	4.20	5	100
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 1.2	3				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4	Tiêu chí 7.3	4						
Tiêu chuẩn 2	3.67	3.67	2	67	Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	5	Tiêu chí 8.1	4	
Tiêu chí 2.2	3				Tiêu chí 8.2	4	Tiêu chí 8.3	5	
Tiêu chí 2.3	4	3.67	2	67	Tiêu chí 8.4	4	Tiêu chí 8.5	5	
Tiêu chuẩn 3	3.67				Tiêu chuẩn 9	4.40	4.40	5	100
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 3.2	4				Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chí 3.3	3	Tiêu chí 9.3	5						
Tiêu chuẩn 4	4.00	4.00	3	100	Tiêu chí 9.4	5			
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.5	4	Tiêu chí 10.1	4	
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chuẩn 11	4.00	Tiêu chí 10.2	4	
Tiêu chí 4.3	4	4.00	4	80	Tiêu chí 10.3	4	4.00	5	83
Tiêu chuẩn 5	4.00				Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chí 10.6	3			
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 5.4	5	Tiêu chí 11.2	4						
Tiêu chí 5.5	4	4.00	6	86	Tiêu chí 11.3	4	4.00	5	100
Tiêu chuẩn 6	4.00				Tiêu chí 11.4	4			
Tiêu chí 6.1	4				Tiêu chí 11.5	4			
Tiêu chí 6.2	4								
Tiêu chí 6.3	4								
Tiêu chí 6.4	4								
Tiêu chí 6.5	4								
Tiêu chí 6.6	5								
Tiêu chí 6.7	3								
Mức trung bình				Số tiêu chí đạt		Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)			
4.00				44		88			

Phụ lục II
CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG ĐỐI VỚI
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY
NGÀNH NGÔN NGỮ ANH (CHUYÊN NGÀNH TIẾNG ANH
BIÊN - PHIÊN DỊCH) CỦA ĐẠI HỌC DUY TÂN

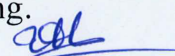
(Kèm theo Nghị quyết số **261/NQ-HĐKĐCLV** ngày **18/01/2025** của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh)

Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Ngôn ngữ Anh (chuyên ngành Tiếng Anh biên - phiên dịch) (sau đây gọi tắt là CTĐT) của Đại học Duy Tân, giai đoạn 2019-2024, đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá cho thấy, CTĐT có những điểm mạnh đáng ghi nhận như sau:

Mục tiêu của CTĐT được xác định rõ ràng, phù hợp với Tầm nhìn và Sứ mạng của Trường, phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học quy định trong Luật Giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra (2023) được xác định theo ba nhóm, phản ánh mục tiêu của CTĐT, được mô tả cụ thể, đảm bảo các nội dung chính cần đạt của người học sau khi tốt nghiệp. Bản mô tả CTĐT cung cấp đầy đủ các thông tin cần thiết. Đề cương học phần cùng hệ thống bài giảng ở mỗi học phần được rà soát định kì, đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin môn học, lịch trình môn học, phương pháp dạy-học, phương pháp và trọng số kiểm tra đánh giá. Cấu trúc và nội dung chương trình dạy học được thiết kế với sự phân chia rõ ràng giữa khối kiến thức đại cương và khối kiến thức chuyên nghiệp (cơ sở ngành và chuyên ngành). Phương pháp giảng dạy và đánh giá tương đối đa dạng, kết hợp với sự tham gia của doanh nghiệp, giúp sinh viên có nhiều cơ hội thực tập, thực tế, kiến tập để rèn luyện và nâng cao kỹ năng mềm. Nhà trường đã thực hiện tốt việc quản trị công việc của giảng viên và nhân viên; đã triển khai phong phú và có hiệu quả nhiều hội đồng tư vấn, hỗ trợ học tập, rèn luyện để giúp người học cải thiện kết quả học tập, rèn luyện thể chất và kỹ năng mềm, kỹ năng học tập và nghề nghiệp. Thư viện hiện đại, cập nhật học liệu và có nhiều tài liệu nước ngoài giá trị; hạ tầng CNTT hiện đại với hệ thống máy chủ cấu hình cao, phần mềm tiên tiến. Hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh những năm gần đây được quan tâm và đạt được những kết quả đáng khích lệ.

Tuy nhiên, để CTĐT tiếp tục được cải tiến, nâng cao chất lượng hơn nữa, Hội đồng kiến nghị Nhà trường quan tâm các lĩnh vực theo 11 nhóm khuyến nghị đề xuất sau đây:

1. Khoa/Bộ môn cần điều chỉnh chuẩn đầu ra để sinh viên tốt nghiệp đạt được trình độ tiếng Anh tương đương C1 và ngoại ngữ 2 tương đương B1. Rà soát chuẩn đầu ra để bảo đảm đo lường và đánh giá được, tránh ghép cơ học nhiều nội dung vào một chuẩn đầu ra, dẫn đến khó giám sát quá trình triển khai CTĐT và đánh giá mức độ người học đạt được chuẩn đầu ra của CTĐT. Rà soát để bảo đảm các học phần chung của các CTĐT có các chuẩn đầu ra chung hay năng lực chung.



C.V.A.E
NG T
M Đ
. T LU
ÁO T
NG ĐA

2. Khoa/Bộ môn cần tiếp tục rà soát đề cương học phần (bản mô tả tóm tắt) và hoàn thiện hồ sơ môn học theo quy định, lưu ý nguyên lý OBE nhằm bảo đảm tính tương thích có định hướng/kiến tạo nhằm giúp người học đạt được chuẩn đầu ra của CTĐT. Cần nhắc sử dụng song ngữ Anh-Việt trình bày trong đề cương học phần. Cập nhật tài liệu dạy học cho các đề cương chi tiết học phần.

3. Khoa/Bộ môn cần nghiên cứu, bổ sung học phần tự chọn đáp ứng các lựa chọn khác nhau về vị trí việc làm của sinh viên tốt nghiệp, xây dựng chương trình dạy học linh hoạt, tích hợp hơn. Điều chỉnh, cân đối thời lượng giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành cho hợp lý theo hướng tích hợp. Đẩy mạnh hợp tác với doanh nghiệp trong đào tạo, với nhiều học phần được học tập và thực hành tại doanh nghiệp, tạo cơ hội việc làm cho sinh viên sau tốt nghiệp.

4. Nhà trường/Khoa cần có chính sách hiệu quả khuyến khích giảng viên tăng cường sử dụng các phương pháp/hình thức tổ chức dạy học hiện đại như lớp học đảo ngược, tư duy thiết kế (design thinking), dạy học dựa vào dự án (project based learning), game hóa (gamification), dạy học tích hợp, dạy học trải nghiệm, dạy học dựa vào nhiệm vụ (task based teaching and learning) để tăng cường động lực học tập đồng thời phát triển các năng lực tư duy cho người học, hướng tới đạt chuẩn đầu ra của CTĐT một cách phù hợp.

5. Khoa/Bộ môn cần tổ chức tổng kết, sơ kết, đánh giá về độ giá trị, tin cậy của các phương pháp kiểm tra đánh giá được áp dụng trong CTĐT để từ đó đề xuất những giải pháp cải tiến chất lượng. Kiểm tra/giám sát các hình thức kiểm tra đánh giá nhằm đáp ứng đánh giá chuẩn đầu ra của học phần và của CTĐT. Với các học phần có sử dụng rubrics, áp dụng rubrics trong đánh giá học phần phù hợp với từng loại hình lý thuyết - thực hành; bổ sung/hoàn thiện rubrics cho báo cáo thực hành, thực tập, khóa luận tốt nghiệp. Cần thực hiện thống kê, rà soát, định lượng đánh giá chất lượng đề thi và các kết quả thi để đánh giá được độ giá trị, độ tin cậy của đề thi, làm cơ sở cho các cải tiến nâng cao chất lượng đề thi khi cần thiết ở một số học phần cốt lõi (làm cơ sở đánh giá việc đạt được chuẩn đầu ra của CTĐT).

6. Nhà trường cần rà soát, cập nhật và ban hành Quy định về quản lý hoạt động khoa học và công nghệ của giảng viên để phù hợp với Chiến lược phát triển của Trường và Quy định của Chính phủ về hoạt động khoa học và công nghệ trong cơ sở giáo dục đại học (Nghị định số 109/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022). Mặt khác, Trường và Khoa Tiếng Anh cần có chính sách, chế tài đủ mạnh để thúc đẩy hoạt động NCKH cho đội ngũ giảng viên.

7. Nhà trường cần xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng riêng cho đội ngũ nhân viên, đi kèm với sự hỗ trợ tài chính và chế tài bắt buộc đủ mạnh. Định kỳ, khảo sát mức độ hài lòng về công tác thi đua, khen thưởng để kịp thời điều chỉnh cơ chế chính sách, tạo động lực cho đội ngũ nhân viên phát huy năng lực, gắn bó lâu dài với Nhà trường.

8. Nhà trường cần triển khai các chính sách thu hút người học chất lượng cao, đa dạng hóa phương thức tuyển sinh; điều chỉnh tỉ lệ học bổng khuyến khích học tập để đáp ứng theo quy định tại Nghị định số 84/2020/NĐ-CP. Nên nghiên cứu việc xây dựng kí túc xá sinh viên/khách sạn sinh viên trong khuôn viên Trường.

9. Nhà trường nên nghiên cứu bố trí thời khoá biểu tối ưu nhất để thuận lợi cho việc di chuyển của sinh viên; tăng diện tích các phòng làm việc, phòng chức năng ở các khoa, bố trí phòng làm việc cho trưởng, phó khoa độc lập; tăng diện tích thư viện. Rà soát, bổ sung, nâng cấp trang thiết bị của một số phòng thực hành, thí nghiệm.

10. Nhà trường cần tiếp tục cập nhật quy trình thiết kế và phát triển CTĐT trên cơ sở kết quả rà soát, đánh giá quy trình đang thực hiện; rà soát, đảm bảo sự tương thích kiến tạo (constructive alignment) giữa chuẩn đầu ra - nội dung dạy học – phương pháp dạy học - kiểm tra đánh giá. Tiếp tục rà soát, cải tiến hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong; cải tiến cơ chế thu thập thông tin phản hồi của các bên liên quan.

11. Nhà trường cần nâng cao chất lượng việc phân tích, đánh giá và đối sánh tỉ lệ thôi học, tốt nghiệp muộn làm cơ sở cho các giải pháp hiệu quả giảm tỉ lệ sinh viên thôi học và tăng tỉ lệ sinh viên tốt nghiệp đúng và trước hạn. Tăng cường kết nối với sinh viên tốt nghiệp để tăng tỉ lệ phản hồi khảo sát việc làm; nâng cao năng lực lập nghiệp cho sinh viên khi thiết kế CTĐT của ngành. Tăng tỉ lệ sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học lên tới 10% tương xứng với trường định hướng nghiên cứu; đa dạng hoá loại hình nghiên cứu khoa học của sinh viên gắn với việc giảng dạy các môn học. Nâng cấp Bộ câu hỏi khảo sát bám sát yêu cầu đổi mới CTĐT, phân tích tương quan giữa kết quả khảo sát khác nhau để tăng tính khách quan và thiết thực hỗ trợ cho việc phát triển CTĐT.

* * *

Trên đây là những nhóm khuyến nghị tổng hợp, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch và những giải pháp cụ thể, khả thi cho việc thực hiện đảm bảo và cải tiến chất lượng giáo dục.

Sau nửa chu kì kiểm định chất lượng giáo dục, vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng, Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đối với CTĐT gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh theo quy định./

